

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị H và ông Đàm Quang D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Kiện đòi nợ” đề ngày 30 tháng 12 năm 2024 của bà Trần Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1960; nơi cư trú: tổ C, khu A, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Người bị kiện: ông **Đàm Quang D**, sinh năm: 1965; nơi cư trú: tổ C, khu C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1 Về nghĩa vụ trả nợ: ông Đàm Quang D có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị H tổng số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) và tiền lãi là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

1.2 Về phương án trả nợ: ông Đàm Quang D có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị H toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) trong thời hạn từ ngày 25/02/2025 đến hết ngày 25/11/2025 chia thành 10 kỳ (một kỳ là 30 ngày), mỗi kỳ ông D phải trả cho bà H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) vào ngày 25 dương lịch hàng tháng.

Trường hợp ông Đàm Quang D vi phạm nghĩa vụ trả nợ với bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận nêu trên, thì bà Trần Thị H có quyền yêu cầu thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền đối với toàn bộ khoản nợ mà ông D chưa thực hiện và ông D phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Phương